

TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM  
CÔNG TY NLG MIỀN NAM

Gói 19: BIỂU KÊ CHI TIẾT DIỆN TÍCH, GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG NHỰA  
(Khai thác năm thứ 5)

| Ban trồng rừng | TK  | K  | Lô    | Loài cây/Năm trồng | DT lô QLBV (ha) | DT lô khai thác nhựa (ha) | Tổng cây trong lô (cây) | Số cây không đủ tiêu chuẩn cạo nhựa (cây) | Số cây cạo nhựa (cây) |                             |                           |                        | Sản lượng nhựa (kg) | Đơn giá (đồng/kg) | Thành tiền (đồng) | Ghi chú |
|----------------|-----|----|-------|--------------------|-----------------|---------------------------|-------------------------|-------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------|---------------------------|------------------------|---------------------|-------------------|-------------------|---------|
|                |     |    |       |                    |                 |                           |                         |                                           | Tổng số cây cạo nhựa  | 15cm≤D <sub>1.3</sub> <20cm | 20≤D <sub>1.3</sub> <30cm | D <sub>1.3</sub> ≥30cm |                     |                   |                   |         |
| Ngọc Hồi       | 112 | 1  | a5    | Pk/02              | 2.6             | 2.6                       | 1.560                   | 225                                       | 1.335                 | 173                         | 919                       | 243                    | 2.901               | 8.500             | 24.658.500        |         |
| Ngọc Hồi       | 112 | 1  | a6    | Pk/02              | 2               | 2                         | 1.380                   | 220                                       | 1.160                 | 200                         | 760                       | 200                    | 2.457               | 8.500             | 20.884.500        |         |
| Ngọc Hồi       | 112 | 1  | a7    | Pk/02              | 0.9             | 0.9                       | 738                     | 72                                        | 666                   | 72                          | 468                       | 126                    | 1.468               | 8.500             | 12.478.000        |         |
| Ngọc Hồi       | 112 | 1  | a8    | Pk/02              | 0.4             | 0.4                       | 248                     | 32                                        | 216                   | 8                           | 136                       | 72                     | 532                 | 8.500             | 4.522.000         |         |
| Ngọc Hồi       | 112 | 2  | a2    | Pk/02              | 4               | 4                         | 2.820                   | 520                                       | 2.300                 | 540                         | 1.440                     | 320                    | 4.628               | 8.500             | 39.338.000        |         |
| Ngọc Hồi       | 112 | 7  | a10   | Pk/02              | 1.6             | 1.6                       | 1.312                   | 192                                       | 1.120                 | 256                         | 752                       | 112                    | 2.204               | 8.500             | 18.734.000        |         |
| Ngọc Hồi       | 112 | 7  | a11   | Pk/02              | 1.7             | 1.7                       | 1.275                   | 187                                       | 1.088                 | 221                         | 731                       | 136                    | 2.204               | 8.500             | 18.734.000        |         |
| Ngọc Hồi       | 112 | 7  | a13   | Pk/02              | 4.7             | 4.7                       | 3.196                   | 714                                       | 2.482                 | 677                         | 1.523                     | 282                    | 4.817               | 8.500             | 40.944.500        |         |
| Ngọc Hồi       | 112 | 7  | a14   | Pk/02              | 4.1             | 4.1                       | 4.100                   | 1.005                                     | 3.096                 | 554                         | 2.296                     | 246                    | 6.166               | 8.500             | 52.411.000        |         |
| Ngọc Hồi       | 112 | 7  | a15   | Pk/02              | 1.6             | 1.6                       | 1.504                   | 224                                       | 1.280                 | 320                         | 832                       | 128                    | 2.492               | 8.500             | 21.182.000        |         |
| Ngọc Hồi       | 112 | 7  | a16   | Pk/02              | 1.1             | 1.1                       | 1.210                   | 330                                       | 880                   | 66                          | 660                       | 154                    | 1.954               | 8.500             | 16.609.000        |         |
| Ngọc Hồi       | 112 | 7  | a17   | Pk/02              | 2.1             | 2.1                       | 1.428                   | 252                                       | 1.176                 | 168                         | 798                       | 210                    | 2.536               | 8.500             | 21.556.000        |         |
| Ngọc Hồi       | 181 | 10 | a12   | Pk/02              | 4.00            | 4.0                       | 1.760                   | 300                                       | 1.460                 | 340                         | 960                       | 160                    | 2.885               | 8.500             | 24.522.500        |         |
| Ngọc Hồi       | 181 | 10 | a12.1 | Pk/02              | 2.20            | 2.2                       | 990                     | 198                                       | 792                   | 154                         | 506                       | 132                    | 1.654               | 8.500             | 14.059.000        |         |
| Tổng cộng      |     |    |       |                    | 33.0            | 33.0                      | 23.521                  | 4.471                                     | 19.050                | 3.749                       | 12.780                    | 2.521                  | 38.898              |                   | 330.633.000       |         |